

Bản án số: 75/2025/HS-ST
Ngày 19 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - P

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Mạnh;

Ông Doãn Văn Sáng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - P.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P tham gia phiên tòa:**
Ông Trần Huy Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - P xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 12/TB-TA ngày 10 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Lã Cao C, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1981 tại P. Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường H, thành phố P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã Văn H và bà Vũ Thị T; có vợ là Trần Thị C (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/7/2025; có mặt.

Bị hại: Anh Vũ Đình K, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, phường K, thành phố P (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Vũ Văn K1, sinh năm 1981 và bà Đặng Thị K2, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, phường K, thành phố P (là bố mẹ đẻ của anh Vũ Đình K); vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 04 phút ngày 29/4/2025, tại đường 203 thuộc tổ dân phố 6, phường H, thành phố N, thành phố P (nay là tổ dân phố 6, phường H, thành phố P), Lã Cao C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, biển kiểm soát 15A-955.32 đi trên đường 203 theo hướng từ phường Hoàng Lâm về Quốc lộ 10, khi vượt xe ô tô con màu trắng (không rõ biển kiểm soát) đã đâm vào xe mô tô BKS 15G1-952.54 do anh Vũ Đình K, sinh năm 2002, nơi cư trú: Tổ dân phố 6, phường Trần Hưng Đạo, thành phố N, thành phố P (nay là tổ dân phố 6, phường K, thành phố P) điều khiển theo chiều đường ngược lại. Hậu quả anh Vũ Đình K bị thương tích nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa N, đến 21 giờ 20 phút cùng ngày tử vong; các phương tiện bị hư hỏng.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra ghi nhận các dấu vết: Hiện trường là đoạn đường liên phường thuộc tổ dân phố 6, phường H, thành phố P. Đoạn đường được trải nhựa apphan phẳng, không vật cản. Lòng đường rộng 7m, có vạch kẻ đường 3.1a màu trắng hai bên đường và có vạch kẻ tâm đường màu vàng đứt đoạn. Hiện trường được khám nghiệm theo hướng phường Hoàng Lâm đi Quốc lộ 10. Điểm mốc được xác định là cột điện ký hiệu CS/13 đặt tại lề đường bên trái theo hướng khám nghiệm. Vạch 3.1a bên phải theo hướng khám nghiệm được xác định là lề đường chuẩn để khám nghiệm. Một vết cày xước trên mặt đường đứt đoạn, không liên tục trên mặt đường dài 12,9m, phần rộng nhất của vết cày xước là 1,3m. Điểm đầu của vết cày xước cách mốc được xác định là 13m và cách lề đường phải theo hướng khám nghiệm là 4,2m. Điểm cuối của vết cày xước nằm dưới bàn để chân bên phải của xe mô tô BKS 15G1-952.54. Một đám mảnh nhựa vỡ và dung dịch loang, dạng dầu máy trên diện (9,3x4,2)m điểm đầu của đám trùng với vết cày xước. Một xe ô tô BKS 15A-955.32 đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng về Quốc lộ 10, đuôi xe hướng về phường Hoàng Lâm. Trục bánh xe phía sau bên phải cách lề đường phải 2,4m. Trục bánh trước bên phải cách lề đường phải 2,3m. Đầu xe ô tô bị hư hỏng. Một xe mô tô BKS 15G1-952.54 đổ nghiêng phải trên mặt đường. Đầu xe hướng vào lề đường phải, đuôi xe hướng sang lề đường trái theo hướng khám nghiệm. Trục bánh sau xe mô tô cách trục bánh trước bên trái của xe ô tô BKS 15A-955.32 là 1,3m và cách lề đường phải theo hướng khám nghiệm là 3,7m. Trục bánh trước của xe mô tô cách lề đường phải 2,4m, xe mô tô bị hư hỏng. Hiện trạng 1/3 xe mô tô BKS 15G1-952.54 nằm dưới đầu xe ô tô BKS 15A-955.32.

Tiến hành khám xe ô tô BKS 15A-955.32, Cơ quan điều tra ghi nhận các dấu vết: Mặt kính chắn gió bên phụ vỡ nứt kích thước trong diện (1,36x0,94)m, tâm vết cách mép ngoài bên phải xe 0,45m, cách mép trên 0,46m, cách đất 1,25m. Ba đờ sóc, lưới tản nhiệt, biển số phía trước vỡ, khuyết, cong vênh, bẹp lõm trong diện (2,24x0,34)m, chiều hướng từ trước về sau. Dàn điều hòa, hệ thống máy dầu xe, tản nhiệt téc nước, thanh giằng trước bị cong vênh, gập trong diện (1,12x0,16)m, hướng

từ trước về sau, trong diện (1,55x1,36)m. Kiểm tra khoang lái có camera hành trình, có cảm điện (hoạt động) nhưng không lắp thẻ nhớ.

Tiến hành khám xe mô tô BKS 15G1-952.54, Cơ quan điều tra ghi nhận các dấu vết: Toàn bộ hộp công tơ mét, đèn xi-nhan phải, đèn xi-nhan trái, đèn pha, ốp mặt nạ đầu xe, yếm chắn gió 2 bên, 2 ốp giảm xóc phía trước xe bị vỡ, rời khỏi vị trí ban đầu. Khung càng tay nắm trục phía trước bị cong gập, nứt xước cong vênh chiều hướng từ trước về sau, từ phải qua trái. Mặt trên chắn bùn phía trước bánh trước kích thước (30x16)cm, tâm cách mặt đất 46cm, chiều hướng từ trước về sau có vết mài trượt xước nhựa trong diện (28x15)cm. Mặt ngoài giảm xóc bên trái phía trước có vết xước kích thước trong diện (42x4)cm. Ốp nhựa thân xe bên trái gãy vỡ trong diện (60x36)cm bên trên có dính tạp chất dạng dung dịch dầu nhớt và nước. Trục kim loại đèn trái có nhiều vết mài trượt xước kim loại trên diện (25x8)cm, bên trên bám dính tạp chất dạng bột đá. Thanh dắt bên trái có vết mài trượt xước kim loại trên diện (10x3)cm, tâm vết cách đất 80cm, bên trên dính tạp chất lạ dạng bột đá. Thanh đỡ chân phía sau bên trái khi dựng xe lên có vết mài trượt xước kim loại trong diện (7x1,5)cm, bên trên dính tạp chất dạng bột đá. Yên xe mô tô bị gãy rời khỏi xe. Đầu núm tay lái và tay phanh bên phải có vết mài trượt xước trong diện (3x2)cm, yếm nhựa bên phải bung bật máu hãm, mặt bên phải ốp nhựa có nhiều vết mài trượt xước sơn. Ốp chắn bùn phía trước có dính tạp chất màu trắng dạng sơn. Bàn đỡ chân phía sau bên phải khi dựng xe lên có vết mài trượt xước kim loại trên diện (3x2,5)cm, bên trái có dính tạp chất dạng bột đá. Ốp bảo vệ ống xả có vết mài trượt xước nhựa trong diện (38x8)cm.

Tiến hành khám nghiệm tử thi anh Vũ Đình K, Cơ quan điều tra ghi nhận các dấu vết: Da và niêm mạc nhợt, mũi miệng chảy nhiều máu. Vùng trán phải và đầu trong cung mày phải xây xước trợt da kích thước (3x4)cm. Môi trên bầm tụ máu kích thước (2x1)cm. Cằm xây xước trợt da kích thước (3x2)cm. Vùng ngực xây xước trợt da kích thước (20x24)cm. Vùng sườn phải, bụng phải xây xước trợt da kích thước (20x10)cm. Sườn trái xây xước trợt da kích thước (20x18)cm. Phía trên mào chậu trái xây xước trợt da kích thước (6x7)cm. Mặt sau khuỷu tay trái xây xước trợt da kích thước (22x10)cm. Mặt sau cẳng tay phải xây xước trợt da kích thước (14x4)cm. Chân trái biến dạng ngắn hơn chân phải. Mặt trước đùi trái sưng nề, biến dạng, bề mặt xây xước trợt da kích thước (37x15)cm. Cẳng chân trái biến dạng. Mặt trước ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái và mu bàn chân trái xây xước trợt da kích thước (34x8)cm. Mặt trước trong 1/3 dưới đùi phải xây xước trợt da kích thước (15x6)cm. Mặt trước cẳng chân phải và mu bàn chân phải xây xước trợt da kích thước (45x7)cm. Dập gãy xương ức và một số xương sườn hai bên. Gãy kín 1/3 giữa xương đùi trái. Gãy kín đầu dưới 02 xương cẳng chân trái. Gia đình có đơn xin từ chối mổ tử thi.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 1175/KL-KTHS ngày 03/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố P kết luận nguyên nhân chết của anh

Vũ Đình K: Sốc do đa chấn thương, cơ chế hình thành thương tích do va đập mạnh.

Tại Kết luận giám định hóa pháp số 899/PY-XNĐH ngày 12/5/2025 của Viện Pháp y Quân đội - Cục Quân y kết luận: Tìm thấy Ethanol trong mẫu máu của Vũ Đình K, nồng độ 181,8mg/100ml máu. Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu máu của Vũ Đình K.

Tại Kết luận giám định số 1327/KL-KTHS ngày 28/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố P kết luận: 01 tập tin video gửi giám định không bị cắt ghép, chỉnh sửa. Không xác định được biển kiểm soát của xe ô tô màu trắng xảy ra tai nạn vào thời điểm 21 giờ 04 phút ngày 29/4/2025. Trích xuất 08 hình ảnh nghi liên quan đến vụ việc được lập thành bản ảnh kèm theo.

Tại Kết luận giám định số 1345/KL-KTHS ngày 15/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố P kết luận: Dấu vết vỡ khuyết nhựa, bẹp méo biến dạng kim loại, trượt xước bám dính tạp chất màu đen (dạng cao su) theo chiều từ trước về sau ở mặt ngoài biển kiểm soát phía trước xe ô tô BKS 15A-955.32 phù hợp với dấu vết cong gập kim loại, dập rách, trượt xước mặt cao su màu đen theo chiều từ trước về sau ở đầu ngoài tay lái bên trái trên xe mô tô BKS 15G1-952.54. Dấu vết trên hai phương tiện ở tại các vị trí này có đặc điểm giống với đặc điểm của dấu vết được hình thành khi xe mô tô BKS 15G1-952.54 ở trạng thái đổ nghiêng bên phải va chạm với xe ô tô BKS 15G1-952.54 gây ra. Không đủ căn cứ xác định xe ô tô BKS 15A-955.32 đâm vào xe mô tô BKS 15G1-952.54 hay ngược lại.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lã Cao C khai nhận: C có Giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải thành phố P cấp ngày 07/10/2021, có hiệu lực đến ngày 07/10/2026. Khoảng 21 giờ ngày 29/4/2025, C điều khiển xe ô tô BKS 15A-955.32 đi trên đường 203 theo hướng từ phường Hoàng Lâm đi Quốc lộ 10 về quán bán hàng của C tại phường H. Khi đi đến địa phận tổ dân phố 6, phường H, C quan sát phía trước cùng chiều xe ô tô C điều khiển có 01 xe ô tô màu trắng di chuyển chậm hơn, do muốn vượt xe ô tô màu trắng phía trước, C đã nháy đèn xe ô tô, đánh lái xe sang trái, đồng thời đạp ga tăng tốc, mục đích để vượt bên trái xe ô tô màu trắng. Khi vượt xe, C không bật đèn xi-nhan báo hiệu chuyển hướng, không chú ý quan sát phần đường ngược chiều có phương tiện hay chướng ngại vật không, xe ô tô màu trắng có không có tín hiệu rẽ phải và tránh về bên phải. Khi xe ô tô của C bắt đầu vượt qua đầu xe ô tô màu trắng thì C phát hiện xe mô tô do anh Vũ Đình K điều khiển đi ở phần đường ngược chiều của C với tốc độ tương đối nhanh. Do tốc độ cao, khoảng cách gần, C không kịp xử lý nên đã đâm vào xe mô tô anh K điều khiển. C cùng người dân gọi xe đưa anh K đi cấp cứu, sau đó C đến Công an phường H trình diện.

Tại thời điểm kiểm tra, Lã Cao C âm tính với các chất ma túy và không có nồng độ cồn trong cơ thể.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra xác định xe ô tô Hyundai BKS 15A-955.32 thuộc sở hữu hợp pháp của Lã Cao C; xe mô tô 15G1-952.54 thuộc sở hữu hợp pháp của anh Vũ Đình K. Sau khi tiến hành các hoạt động điều tra, Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô cho Lã Cao C và trả xe mô tô cho ông Vũ Văn K1 (là người đại diện hợp pháp của bị hại).

Về dân sự: Bị cáo Lã Cao C tự nguyện bồi thường gia đình anh Vũ Đình K 300.000.000 đồng. Gia đình anh K không yêu cầu, đề nghị gì khác và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lã Cao C.

Tại bản Cáo trạng số 157/CT-VKSKV1-HP ngày 24/9/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P đã truy tố bị cáo Lã Cao C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt thể hiện ý kiến quan điểm như lời khai có trong hồ sơ vụ án, có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và được công bố công khai tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lã Cao C mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Các bên đã giải quyết xong về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Lã Cao C theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1- P, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Vũ Văn K1 và bà Đặng Thị K2 (là bố mẹ đẻ của bị hại Vũ Đình K) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa về sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại. Xét thấy người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn xin vắng mặt, có lời khai tại giai đoạn điều tra và sự vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] Về tội danh và định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, lời khai người làm chứng, phù hợp với hình ảnh dữ liệu điện tử thu thập, các kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, khẳng định: Khoảng 21 giờ 05 phút ngày 29/4/2025, bị cáo Lã Cao C có Giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải thành phố P cấp ngày 07/10/2021 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, BKS 15A-955.32 di chuyển trên đường 203 theo hướng từ phường Hoàng Lâm đi Quốc lộ 10 về quán bán hàng của C tại phường H. Khi đi đến địa phận tổ dân phố 6, phường H, khi vượt xe ô tô con màu trắng chạy phía trước, do C điều khiển xe ô tô thiếu quan sát, vượt xe khi có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, vượt xe khi xe chạy phía trước không có tín hiệu rẽ phải và khi vượt xe không có tín hiệu báo hướng chuyển, lấn sang làn đường chiều ngược lại, dẫn đến tai nạn với xe mô tô do anh Vũ Đình K điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả anh Vũ Đình K tử vong. Như vậy, hành vi của Lã Quang C đủ cấu thành phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, không những xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ mà còn là nguyên nhân trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự công cộng tại địa phương. Bởi vậy, cần phải xử lý nghiêm theo quy định.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và lượng hình đối với bị cáo:

[5.1] Bị cáo Lã Quang C không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đến cơ quan Công an trình diện và tự nguyện sửa chữa, bồi thường gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, có bà nội là người có công với cánh mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.3] Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chính quyền địa phương nơi bị cáo và gia đình cư trú xác nhận bị cáo nhân thân tốt, chưa có sai phạm gì. Nhận thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo, không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo hưởng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa nhận thấy bị cáo là lao động tự do nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp ngăn chặn và các vấn đề khác:

[7.1] Bị cáo Lã Cao C đã nhận lại xe ô tô Hyundai, BKS 15A-955.32; người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận lại xe mô tô BKS 15G1-952.54 và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[7.2] Đối với Giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông Vận tải thành phố P cấp ngày 07/10/2021 mang tên Lã Cao C. Xét đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần trả lại bị cáo Lã Cao C theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.3] Cần hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Lã Cao C theo điểm a khoản 2 Điều 45 và điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7.4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lã Cao C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Lã Cao C 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

2. Giao bị cáo Lã Cao C cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố P theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định của Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ vào Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Lã Cao C kể từ ngày tuyên án.

4. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Lã Cao C 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 310218018084, cấp ngày 07/10/2021, nơi cấp: P, mang tên Lã Cao C.

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lã Cao C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố P;
- VKSND thành phố P;
- VKSND khu vực 1-P;
- Cơ quan CSĐT Công an TP P;
- Cơ quan THAHS Công an TP P;
- Phòng THA dân sự khu vực 1-P;
- Sở Tư pháp thành phố P;
- PV06 Công an TP P;
- Người đại diện của bị hại;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Yến